

29. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH TP. HỒ CHÍ MINH NĂM 2018		
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH POBI 2018)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN
XẾP HẠNG 36	7/9 Tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 16
ĐIỂM XẾP HẠNG 48.98	0 Tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 33.33
CHƯA ĐẦY ĐỦ	5 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu không rõ ngày công khai	

Kết quả khảo sát POBI 2018 cho thấy TP. Hồ Chí Minh đã công bố chưa đầy đủ thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về tính công khai, minh bạch của Hồ Chí Minh đạt 3184 điểm, tương đương 48.98 điểm quy đổi, xếp hạng thứ 36 trong tổng số 63 tỉnh thành phố khảo sát POBI 2018, giảm 31 hạng so với kết quả chấm POBI 2017.

Bảng 37: Kết quả chấm POBI 2018 TP. Hồ Chí Minh

Mục	Điểm POBI	Điểm POBI quy đổi
Chỉ số công khai ngân sách POBI 2018	3184	48.98
Nhóm câu hỏi về tính thuận tiện của tài liệu công khai	250	3.84
Nhóm câu hỏi về tính sẵn có, kịp thời và đầy đủ của tài liệu	2934	45.14
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2019 trình HĐND tỉnh	300	4.62
2. Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2019 đã được HĐND tỉnh quyết định	250	3.85
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố Quý 1/2018	400	6.15
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2018	500	7.69
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố Quý 3/2018	500	7.69

Mục	Điểm POBI	Điểm POBI quy đổi
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2018	400	6.15
7. Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố đã được HĐND thành phố phê chuẩn	584	8.98
8. Báo cáo ngân sách công dân	0	0.00
9. Đầu tư công	0	0.00
Nhóm câu hỏi về sự tham gia	200	33.33

(Nguồn: Kết quả chấm POBI 2018)

Về tính thuận tiện của tài liệu công khai

Nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau về tính thuận tiện trong việc tiếp cận tài liệu ngân sách của cổng thông tin điện tử Thành phố Hồ Chí Minh:

- Trên website của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh có thư mục riêng về công khai ngân sách. Trong đó, nội dung của thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu hoặc theo năm và có nội dung cập nhật.
- Trong số các tài liệu được công bố, có 1/7 tài liệu được công bố bằng định dạng PDF, tuy nhiên vẫn dễ đọc hoặc chuyển sang định dạng word/excel, và 6/7 tài liệu được công bố bằng định dạng PDF dạng file ảnh, khó sử dụng.

Về tính sẵn có, kịp thời và đầy đủ của tài liệu

Thành phố Hồ Chí Minh công khai 7/9 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 trình HĐND tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 đã được HĐND tỉnh quyết định, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 1/2018, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2018, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3/2018, Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2018 và Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh đã được HĐND tỉnh phê chuẩn. Trong đó:

Phần 3. Kết quả chỉ số công khai ngân sách của 63 tỉnh, thành phố...

- *Báo cáo dự thảo dự toán NSNN năm 2019 trình HĐND thành phố* có phản ánh biểu sau theo quy định của Thông tư 343: Biểu số 33 về Cân đối ngân sách địa phương năm 2019, Biểu số 34 về Cân đối nguồn thu, chi dự toán ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2019, Biểu số 35 về Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2019, Biểu số 36 về Dự toán chi ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp tỉnh và chi ngân sách cấp huyện theo cơ cấu chi năm 2019, Biểu số 37 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh theo từng lĩnh vực năm 2019, Biểu số 38 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức năm 2019, Biểu số 40 về Dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2019, Biểu số 41 về Tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2019. Trong đó, Biểu số 33 thiếu các mục A-II, A-III, B-II, B-III so với biểu mẫu đính kèm với Thông tư 343. Biểu số 35 thiếu các khoản thu từ Thuế sử dụng đất NN, Thu khác NS, Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thu viện trợ, so với biểu mẫu đính kèm với Thông tư 343.

- *Báo cáo Dự thảo dự toán NSNN tỉnh năm 2019 đã được quyết định* có phản ánh biểu sau theo quy định của Thông tư 343: Biểu số 46 về Cân đối ngân sách địa phương năm 2019, Biểu số 47 về Cân đối nguồn thu, chi dự toán ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2019, Biểu số 48 về Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2019, Biểu số 49 về Dự toán chi ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp tỉnh và chi ngân sách cấp huyện theo cơ cấu chi năm 2019, Biểu số 50 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh theo từng lĩnh vực năm 2019, Biểu số 51 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức năm 2019, Biểu số 53 về Dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2019, Biểu số 54 về Tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2019, Biểu số 55 về Dự toán thu, số bổ sung và dự toán chi cân đối ngân sách từng huyện năm 2019. Trong đó, Biểu số 46 phản ánh thiếu mục A-III (Thu từ quỹ dự trữ tài chính), A-IV (Thu kết dư) và không phản ánh chi tiết các mục: A-II Thu bổ sung từ trung ương (Không có bổ sung cân đối), mục B-II (Chi các chương trình mục tiêu) và D (Trả nợ gốc). Biểu số 48 thiếu các mục: Thuế SD đất NN, Thu cấp quyền khai thác KS, Thu khác từ NS, Thu viện trợ.

Biểu số 48 không chi tiết các khoản: Thu thuế BVMT, Thu phí lệ phí, Thu từ Sổ số kiến thiết, Thu từ xuất nhập khẩu.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 1/2018 thiếu Biểu số 61 về Ước thực hiện chi ngân sách địa phương Quý 1/2018. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2018 thiếu Biểu số 59 về Cân đối ngân sách địa phương năm 2018. Biểu số 59 trong các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh của cả 3 Quý đều phản ánh đủ 4 mục lớn, nhưng mục A không đúng theo mẫu quy định trong Thông tư 343.

- Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2017 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn thiếu Biểu số 65 về Quyết toán chi ngân sách cấp tỉnh theo từng lĩnh vực năm 2017. Trong các biểu được công khai, Biểu số 62 (về Cân đối ngân sách địa phương năm 2017) thiếu các mục BI6 và D2 so với biểu mẫu trong Thông tư 343. Biểu số 68 (về Quyết toán chi chương trình mục tiêu quốc gia ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2017) không có số liệu 2 chương trình mục tiêu quốc gia so với biểu mẫu trong Thông tư 343.

Công khai các tài liệu khác

Không có loại tài liệu ngân sách không tính điểm POBI nào được công khai, cụ thể là các tài liệu: Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách cấp tỉnh, Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2017 hoặc 2018, Kết quả kiểm toán ngân sách nhà nước, Kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. Ngoài ra, Báo cáo Dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 đã được HĐND tỉnh quyết định cũng không phản ánh dự toán cho các khoản thu chi ngoài cân đối ngân sách của địa phương.

Về sự tham gia của người dân

Kết quả khảo sát POBI 2018 cho thấy TP. Hồ Chí Minh ít tạo cơ hội để người dân tham gia vào chu trình lập ngân sách. TP. Hồ Chí Minh đạt 200 điểm, tương đương 33.33 điểm quy đổi về sự tham gia của công chúng, xếp hạng thứ 16 trên 63 tỉnh, thành phố.

Phần 3. Kết quả chỉ số công khai ngân sách của 63 tỉnh, thành phố...

Trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh có phần thư mục hỏi đáp có thể sử dụng được. Ngoài ra, cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh cũng có email để người dân yêu cầu liên hệ cung cấp thông tin. Trên website của Sở Tài chính tỉnh không công khai quy chế và quy trình cung cấp thông tin cho người dân của sở, và không có đường dẫn tới một loại công cụ mạng xã hội chính thức của tỉnh để trao đổi với người dân.

Vào ngày 23/01/2019, nhóm nghiên cứu đã tiến hành gửi câu hỏi qua mục hỏi đáp của Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh tuy nhiên không nhận được phản hồi từ Sở Tài chính địa phương. Ngày 27/01/2019, nhóm nghiên cứu tiếp tục gửi thư qua email liên hệ đến Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh và tiếp tục không nhận được phản hồi từ Sở Tài chính địa phương.